|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN PHONG ĐIỀN**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**Số: /HD – PGDĐT(DỰ THẢO) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Phong Điền, ngày tháng 11 năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**Đánh giá việc xây dựng trường học “Xanh, Sạch, Đẹp và An toàn”**

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học; Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông;

Thực hiện Kế hoạch số 109/KH**-**UBND ngày 01/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền về thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” trên địa bàn huyện Phong Điền giai đoạn 2020**-**2025; Kế hoạch số 45/KH-PGDĐT ngày 09/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức, triển khai thực hiện phong trào Ngày Chủ nhật xanh **"Hãy hành động để Phong Điền thêm Xanh - Sạch - Sáng"** gắn với các phong trào thi đua năm học 2021 – 2022; Kế hoạch số 58/KH-PGDĐT ngày 18/10/2021 về việc triển khai chi tiết thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” trong ngành Giáo dục giai đoạn 2020**-**2025.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn đánh giá việc xây dựng “Trường học Xanh, Sạch, Đẹp, An toàn” áp dụng **từ năm học 2021-2022,** với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Tăng cường công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trực thuộc Phòng GD&ĐT (gọi chung là các cơ sở giáo dục); bảo đảm cho học sinh được học tập, hoạt động trong môi trường thuận lợi, an toàn góp phần phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo.

**2.** Giáo dục học sinh nâng cao hiểu biết về môi trường sống; biết yêu quý, tôn trọng thiên nhiên; hình thành và phát triển kỹ năng, thói quen giữ gìn, bảo vệ môi trường; sống vệ sinh, ngăn nắp, có tính kỷ luật; biết trồng, chăm sóc cây xanh, giữ gìn và tôn tạo cảnh quan nhà trường, lớp học; xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt và vui chơi an toàn, thân thiện; hình thành nhân cách tốt đẹp, lối sống văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng.

**3.** Quá trình xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn phải huy động được sự tham gia của toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền, ngành chức năng, đoàn thể và gia đình học sinh.

**II. CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ**

**1. Tiêu chuẩn 1: Trường học xanh** (gồm 04 tiêu chí)

***Tiêu chí 1:*** Trường học đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

***Tiêu chí 2:*** Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hoà và phù hợp với quy hoạch của nhà trường. Trong đó, diện tích trồng cây xanh, sân chơi, sân tập thể thao, giao thông nội bộ phải đảm bảo theo quy định*(1\*)*.

***Tiêu chí 3:*** Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc. Quản lý, giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường, yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.

***Tiêu chí 4:*** Hằng năm, tổ chức cho học sinh tham gia trồng cây (tại trường hoặc ở địa phương); chọn, trồng các loại cây có tán, xanh quanh năm; không trồng cây có nhiều sâu hoặc có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người.

# **2. Tiêu chuẩn 2:** **Trường học sạch** (gồm 06 tiêu chí)

***Tiêu chí 1:*** Toàn bộ khuôn viên của nhà trường (gồm cả khu vực cổng trường, bên ngoài tường rào cùng phía với cổng trường), các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn sạch sẽ, thông thoáng. Tường của các công trình xây dựng, bàn ghế và các thiết bị được giữ sạch sẽ; học sinh không tự ý viết, vẽ, khắc lên bề mặt của bàn ghế, các thiết bị.

***Tiêu chí 2:*** Có nơi xử lý rác thải, có thùng đựng rác (loại phù hợp để phân loại rác) được đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; thu gom và phân loại rác hàng ngày, tại nguồn (để riêng từng loại rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế); không vứt rác bừa bãi trong trường, lớp học.

***Tiêu chí 3:*** Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt, công trình vệ sinh; có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác; có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh; không có hố đọng nước gây ô nhiễm.

***Tiêu chí 4:*** Có đủ nhà vệ sinh(2\*) được đặt ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thuận tiện, luôn được vệ sinh sạch sẽ, không gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp quản lý, hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức chấp hành nội quy sử dụng công trình vệ sinh, thói quen có văn hoá khi đi vệ sinh.

***Tiêu chí 5:*** Phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước tiết kiệm, phòng chống dịch bệnh, tật học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

***Tiêu chí 6:*** Xây dựng chương trình, kế hoạch và lịch phân công học sinh tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây xanh; giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học, nhà trường, khu vệ sinh; trực nhật lớp học, sân trường hàng ngày và lao động tổng vệ sinh toàn trường thường kỳ.

# **3. Tiêu chuẩn 3: Trường học đẹp** (gồm 05 tiêu chí)

***Tiêu chí 1:*** Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; sử dụng tài sản, đất và các công trình đúng mục đích; không để diện tích đất thừa, hoang hóa.

***Tiêu chí 2:*** Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển tên trường theo quy định; khối phòng lớp học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ được xây dựng phải tuân thủ quy hoạch, quy chuẩn kỹ thuật; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.

***Tiêu chí 3:*** Trong các phòng học, phòng chức năng, các thiết bị được lắp đặt, bố trí khoa học, gọn gàng, thẩm mỹ. Hệ thống pa nô, khẩu hiệu phải có nội dung, hình thức phù hợp với mỗi cấp học, có ý nghĩa giáo dục; được treo ở các vị trí phù hợp đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn.

***Tiêu chí 4:*** Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có ý thức cao trong việc giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp; sống gắn bó, hài hoà và tôn trọng thiên nhiên; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường; đảm bảo mỗi trường học là một trung tâm văn hoá giáo dục, rèn luyện học sinh về lý tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống.

***Tiêu chí 5:*** Trang phục của cán bộ, giáo viên và học sinh phải chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với các hoạt động trong môi trường giáo dục. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện theo đúng chuẩn mực nhà giáo, nhân viên, học sinh do Bộ GD&ĐT quy định và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.

# **4. Tiêu chuẩn 4: Trường học an toàn** (gồm 05 tiêu chí)

***Tiêu chí 1:*** Nhà trường có cơ sở vật chất bảo đảm an toàn cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác; thường xuyên rà soát đảm bảo các điều kiện về phòng học, phòng chức năng, bàn ghế, bảng viết, hệ thống chiếu sáng, đồ chơi và thiết bị dạy học theo đúng tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT.

***Tiêu chí 2:*** Nhà trường có kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học; phòng chống tệ nạn xã hội; an toàn, phòng chống cháy nổ; an toàn, ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai (mưa bão, lũ lụt,…); phòng chống bệnh, tật học đường; an toàn vệ sinh thực phẩm, nước uống; không để xảy ra ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường; công khai thông tin của tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm, nước uống cho nhà trường (3\*). Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

***Tiêu chí 3:*** Nhà trường chủ động các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình dạy học thực hành (nguy cơ tiếp xúc hóa chất độc hại, phản ứng hóa học gây nổ, điện giật…) và các hoạt động vui chơi, thể dục, thể thao; không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

***Tiêu chí 4:*** Nhà trường thực hiện giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường; có biện pháp phòng ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi xâm hại, bạo lực học đường; xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; có tổ tư vấn tâm lý cho học sinh và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư vấn học đường; định kỳ tổ chức đối thoại giữa hiệu trưởng với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh.

***Tiêu chí 5:*** Nhà trường có nhiều biện pháp tích cực, hiệu quả trong việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Mối quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

**III. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ**

# **1. Mức điểm tối đa cho mỗi tiêu chí**

Tổng cộng có 20 tiêu chí đánh giá công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn (tiêu chuẩn 1 có 04 tiêu chí; tiêu chuẩn 2 có 06 tiêu chí; tiêu chuẩn 3 có 05 tiêu chí; tiêu chuẩn 4 có 05 tiêu chí), mỗi tiêu chí đánh giá theo điểm như sau:

- Điểm tối đa cho mỗi tiêu chí là **05 điểm**;

- Tổng điểm tối đa cho 20 tiêu chí là **100 điểm**.

# **2. Nguyên tắc chấm điểm**

- Chỉ chấm điểm với các tiêu chí có thực hiện cùng minh chứng kèm theo;

- Tính theo tỷ lệ **%** hoàn thành của từng tiêu chí để tính điểm (Ví dụ: tiêu chí hoàn thành 70% nội dung sẽ được 5 x 70% = 3,5 (điểm)).

# **3. Tổng điểm và đánh giá kết quả**

Tổng điểm tối đa của các tiêu chí là 100 điểm

- Trường đạt loại tốt: Có tổng điểm đạt ≥ 80 điểm;

- Trường đạt loại khá: Có tổng điểm đạt từ 65 điểm đến dưới 80 điểm;

- Trường đạt loại trung bình: Có tổng điểm từ 50 điểm đến dưới 65 điểm;

- Trường không đạt: Có tổng điểm các tiêu chí đạt dưới 50 điểm.

# **4. Quy trình đánh giá cho điểm và xếp loại** (đánh giá theo năm học)

- Các đơn vị tự cho điểm, đánh giá xếp loại (**xong trước 15/4 hàng năm**);

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thành lập đoàn (thành phần lãnh đạo, chuyên viên, hiệu trưởng các cấp học) tiến hành kiểm tra thẩm định, cho điểm, đánh giá các trường Mầm non, Tiểu học, TH&THCS và THCS (**hoàn thành trước 31/5 hàng năm**) và trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét Công nhận kết quả trong tháng 7 hàng năm.

**III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên sự nghiệp giáo dục, đào tạo theo phân cấp ngân sách nhà nước, huy động từ nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

 **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

# **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn trong việc chỉ đạo công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn;

- Giao các cấp bậc học chủ trì, phối hợp với bộ phận liên quan của Phòng GD&ĐT chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các đơn vị thực hiện và thống kê, báo cáo kết quả xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; đưa nội dung công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua theo năm học;

- Tổ chức lễ phát động xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn cấp phòng, hướng dẫn các đơn vị tổ chức lễ phát động cấp trường hàng năm;

- Trong mỗi năm học, tổ chức kiểm tra ít nhất 30% số trường học của mỗi cấp học về nội dung xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn;

- Tham mưu UBND huyện các văn bản có liên quan, đề xuất công nhận các đơn vị đạt loại Tốt hàng năm.

**2. Các trường học trực thuộc**

- Căn cứ Hướng dẫn này, các đơn vị xây dựng kế hoạch, triển khai công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn;

- Chủ động, phối hợp với các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, Đoàn thanh niên, Hội Đồng đội và cha mẹ học sinh thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này; áp dụng các biện pháp quản lý, ban hành nội quy giữ gìn cơ sở vật chất, thiết bị, cảnh quan môi trường; tăng cường hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh;

- Tổ chức lễ phát động phong trào xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn cấp trường hằng năm; tổ chức thi đua giữa các cá nhân, tập thể tạo phong trào xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn trong nhà trường; kịp thời tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có hành vi chuẩn mực, thực hiện tốt, sáng tạo; đồng thời phê bình, kỷ luật các cá nhân, tập thể có hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm nội quy nhà trường;

- Hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức tu sửa cảnh quan nhà trường học đảm bảo ngày càng khang trang, xanh, sạch, đẹp, an toàn gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia; đồng thời huy động, tập trung các nguồn lực hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan phục vụ hoạt động giáo dục được tốt hơn.

- Hiệu trưởng các trường học trực thuộc chịu trách nhiệm về việc thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này; tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả công tác xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn của nhà trường, gửi báo kết quả tự đánh giá thực hiện về Phòng GD&ĐT **trước ngày 15/4 hằng năm.**

Phòng GD&ĐT yêu cầu các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, liên hệ về Phòng GD&ĐT (qua Bộ phận HĐNG, email: khuongln.pdien@hue.edu.vn; điện thoại 0912.405.059) để trao đổi./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Sở Giáo dục và Đào tạo (để B/C);; *-* UBND huyện (để B/C); - Ông Hoàng Văn Thái, PCT UBND huyện (để B/C);- Liên đoàn Lao động huyện (để P/H);- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện (để P/H);- Công an huyện, Phòng VH&TT và T.T VHTT&TT huyện (để P/H);- UBND các xã, thị trấn (để P/H);- Lãnh đạo, chuyên viên, viên chức Phòng GD&ĐT (để theo dõi, chỉ đạo);- Website Phòng;- Lưu VT,HĐNG. | **TRƯỞNG PHÒNG****Nguyễn Phi Hùng** |

***Chú thích:***

**Theo tiêu chuẩn quốc gia về thiết kế xây dựng trường học:**

(1\*) Đối với các trường Tiểu học, Mầm non: Diện tích sân chơi, bãi tập và khuôn viên cây xanh đảm bảo chiếm ít nhất 40% tổng diện tích mặt bằng nhà trường; diện tích giao thông nội bộ không nhỏ hơn 20% tổng diện tích mặt bằng nhà trường. Đối với các trường THPT, THCS: Diện tích sân cây xanh đảm bảo chiếm ít nhất 30% tổng diện tích mặt bằng nhà trường; sân chơi, bãi tập, giao thông nội bộ đảm bảo chiếm ít nhất 25% tổng diện tích mặt bằng của nhà trường.

(2\*) Khu vệ sinh của học sinh cần có phòng đệm và được thiết kế với tiêu chuẩn diện tích tối thiểu 0,06 m2/học sinh với số lượng thiết bị: Phải có tối thiểu 01 tiểu nam, 01 xí và 01 chỗ rửa tay cho 30 học sinh nam; tối thiểu 01 chậu xí và 01 chỗ rửa tay cho 20 học sinh nữ. Số lượng phòng vệ sinh cho giáo viên, cán bộ nhân viên trong trường được bố trí nam, nữ riêng biệt. Diện tích tối thiểu 6m2/phòng. Số lượng thiết bị tối thiểu:

-> Dành cho nam: 01 chậu tiểu/15 người; 01 chậu xí/20 người; 01 chậu rửa tay/4 chậu xí nhưng không được ít hơn 1.

-> Dành cho nữ: 01 chậu xí/15 người; 01 chậu rửa tay/2 chậu xí nhưng không được ít hơn 1. Khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng và lắp đặt các thiết bị, nhà vệ sinh hiện đại.

(3\*) Để tăng cường giám sát của cộng đồng, phát huy ý thức trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc sản xuất, cung ứng thực phẩm an toàn.